

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS -ST
Ngày: 29 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Hảo.

Ông Danh Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 9 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với:

- Bị cáo Lý Văn N, sinh ngày: 01/01/1990; tại V, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ trước khi sáp nhập: xã T, huyện V, tỉnh Long An); Nơi cư trú: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ trước khi sáp nhập: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L và bà Võ Thị G; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: Tại Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 06/11/2023, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xử phạt bị cáo N 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2024; tiền sự: Tại Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 20/6/2023 của Trưởng Công an xã V xử phạt vi phạm hành chính bị cáo N số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: Ngày 15/4/2025 Lý Văn N bị Trưởng Công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Ấp T, xã K, tỉnh Tây Ninh (có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Lý Văn L, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (*có mặt*)

- *Người làm chứng*: Ông Kiều Ngọc C, sinh năm: 1956; Địa chỉ: Ấp R, xã V, tỉnh Tây Ninh (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/3/2025, Lý Văn N, sinh ngày: 01/01/1990 (có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”), điều khiển xe mô tô biển số 63F7-2243, trên đường L - T đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện V, N thấy đường dây điện thấp sáng của ông Trần Thanh T, một đầu đã cắt cuộn lại để dưới đất ở gần đường lộ, đầu còn lại nằm trên trụ điện bằng sắt, do ông T thay dây điện mới ngày hôm trước chưa kịp mang dây điện cũ đem về nhà. Nhân nảy sinh ý định lấy trộm dây điện của ông T. Quan sát xung quanh thấy không có người, N dùng kềm cắt đầu dây điện trên trụ điện, lấy đoạn dây điện dài 52,8 mét (loại dây đôi, 02 lõi đồng), do dây dài nên N cắt đoạn dây điện ra làm đôi, nhét cái bao bô cuộn dây điện vào bên trong, để trên xe mô tô rồi chở đi đến phía sau nghĩa trang liệt sĩ liên huyện T - V, thuộc khu phố R, thị trấn V, huyện V để đốt dây điện lấy lõi đồng đem bán. Khi N chuẩn bị đốt thì bị người dân phát hiện báo Công an thị trấn V, xã T. Tại Cơ quan Công an N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG, ngày 26 tháng 03 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện V xác định tài sản bị mất trộm là 01 cuộn dây điện loại dây đôi lõi đồng chiều dài 52,8 mét, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 01/3/2025 có giá trị là 1.100.000 đồng.

Lý Văn N bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng. Thời gian chấp hành án phạt tù từ ngày 16/6/2023 đến 16/6/2024, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 725/GCN của Trại giam A – Cục C1. Như vậy, tại thời điểm ngày 01/3/2025 Lý Văn N trộm cắp tài sản là 01 cuộn dây điện dài 52,8 mét, có giá trị dưới 2.000.000 đồng được xác định là đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ những đồ vật, tài liệu gồm: 01 (một) xe mô tô hai bánh màu đỏ, nhãn hiệu CITI, số loại 100, biển số 63F7-2243; 01 cây kềm màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ tai bèo màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chai nước suối bên trong có đựng dầu chạy máy khoảng 4 xi; 01 đoạn dây điện có chiều dài 52,8 mét đã qua sử dụng.

Ngày 22/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại là ông Trần Thanh T 01 đoạn dây điện có chiều dài 52,8 mét. Trả lại 01 xe mô tô màu đỏ biển số 63F7-2243, cho chủ sở hữu ông Lý Văn L.

Ngày 23/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vật chứng 01 cây kềm màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ tai bèo màu đỏ đã

qua sử dụng; 01 chai nước suối bên trong có đựng dầu chạy máy khoảng 4 xi đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Tây Ninh.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV9 ngày 07/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Tây Ninh đã truy tố Lý Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo khai bổ sung là khi lấy xe mô tô đi khỏi nhà, bị cáo có đem theo 01 cây kèm màu đỏ nên khi gặp dây điện thì bị cáo cắt trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Người bị hại ông Trần Thanh T, xác định ngày 01/3/2025 ông được Công an mời làm việc thì mới phát hiện mất 01 đoạn dây điện, có lõi bằng đồng. Nay đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn L trình bày: Ngày 01/3/2025 Lý Văn N là con trong gia đình, có lấy chiếc xe mô tô biển số 63F7 – 2243 là của ông, việc N dùng xe mô tô đi trộm cắp là ông không biết. Nay ông đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý Văn N. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, các Điều 38, 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lý Văn N từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kèm màu đỏ đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ tai bèo màu đỏ đã qua sử dụng và 01 chai nước suối bên trong có đựng dầu chạy máy khoảng 4 xi.
- Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản. Nay bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bổ sung nên không đề cập xem xét.
- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N, do bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Văn N phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; tang vật của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác, kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 01/3/2025, tại đường liên xã T - T khu vực ấp T, xã T, huyện V, Lý Văn N đã trộm cắp của ông Trần Thanh T 01 đoạn dây điện dài 52,8 mét, rồi N đến phía sau nghĩa trang L1 liên huyện T - V, địa chỉ: Ấp R, thị trấn V chuẩn bị đốt lấy lõi đồng để bán thì bị phát hiện. Tài sản Lý Văn N trộm cắp được định giá có giá trị thành tiền là 1.100.000 đồng. Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo N đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản ngày 06/11/2023, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Do đó, đủ căn cứ kết luận Lý Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa tích mà còn vi phạm;

[3] Tính chất phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản. Đồng thời, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo N để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo N có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, theo Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt bị cáo N 01 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 16/6/2024 đã dùng làm căn cứ để định tội, nên không xem đây là tình tiết tăng nặng khi quyết định hình phạt; Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 20/6/2023 Trường

Công an xã V xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; Sau khi phạm tội ngày 01/3/2025 thì đến ngày 15/4/2025 Lý Văn N bị Trưởng Công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” nên được xem là nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo N có tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội đã thật thà khai báo ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không có yêu cầu bồi thường bổ sung; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bổ sung. Nay không đề cập xem xét.

[6] Về vấn đề liên quan vụ án:

Bị cáo Lý Văn N sử dụng 01 xe mô tô hai bánh màu đỏ, nhãn hiệu CITI, biển số 63F7-2243 là của ông Lý Văn L nhưng ông L không biết và không có thỏa thuận hay bàn bạc với bị cáo N nên Cơ quan điều tra không xem xét. Nay không đề cập đến.

Trong quá trình điều tra, bị cáo N đã tự thú trước đó khoảng 01 tháng, bị cáo N có trộm dây điện, đốt lấy lõi dây điện bán lấy được số tiền là 230.000 đồng. Qua điều tra bị cáo khai nhưng không xác định được người bị hại, thời gian, địa điểm nên không có căn cứ xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N làm thuê, thu nhập không ổn định và không có tài sản. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã xử lý vật chứng trả lại đoạn dây điện có chiều dài 52,8 mét cho bị hại Trần Thanh T là phù hợp theo quy định, nên không đề cập đến.

[8.2] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 63F7 – 2243 cho ông Lý Văn L là phù hợp theo quy định, nên không đề cập đến.

[8.3] Đối với 01 cây kèm màu đỏ, 01 chai nước suối bên trong có đựng dầu chạy máy khoảng 4 xị là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 mũ tai bèo màu đỏ đã qua sử dụng, do bị cáo không có nhu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Lý Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.
3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kèm màu đỏ đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 mũ tai bèo màu đỏ đã qua sử dụng và 01 chai nước suối bên trong có đựng dầu chạy máy khoảng 4 xị.

(Vật chứng do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 quản lý)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lý Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh/Khu vực 9 - Tây Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh/ Khu vực 9;
- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Phòng PC 01, PV 06 Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực IX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hựu